

HUYỆN ỦY VĨNH THUẬN
BAN TUYÊN GIÁO

*

Số 90-CV/BTGHU

Tuyên truyền kỷ niệm 104 năm
Cách mạng Tháng Mười Nga
(07/11/1917-07/11/2021)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Vĩnh Thuận, ngày 19 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các chi, đảng ủy trực thuộc Huyện ủy,
- Phòng Văn hóa và Thông tin,
- Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh,
- Ban Tuyên giáo Đảng ủy các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 306-CV/BTGTU, ngày 14-10-2021 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kỷ niệm 104 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917-07/11/2021).

Ban Tuyên giáo Huyện ủy gửi Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 104 năm Cách mạng Tháng Mười Nga (07/11/1917-07/11/2021) do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn (*gửi kèm theo đề cương; các chi, đảng ủy trực thuộc Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị có thể tải đề cương trên trang: tuyengiaovinhthuan.vn*)

Đề nghị các đồng chí tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng hình thức thích hợp. Thời gian hoàn thành trong tháng 11/2021.

Trân trọng !

Nơi nhận:

- BTG Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- Như kính gửi,
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu.



Lê Thị Kiều Sương

ĐỀ CƯƠNG
TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 104 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI NGÀ
(7/11/1917 - 7/11/2021)

1- Diễn biến, ý nghĩa của Cách mạng Tháng Mười

1.1- Diễn biến

- Sau cách mạng dân chủ tư sản tháng hai năm 1917, ở Nga tồn tại tình trạng hai chính quyền song song, một bên là Chính phủ lâm thời tư sản và một bên là Xô- viết các đại biểu công nhân và binh sĩ, đứng đầu là Xô- viết Pê-tơ-rô-grát. Trước tình hình đó, V.I.Lênin và Đảng Bôn-sê-vích đã xác định cách mạng Nga là chuyển từ cách mạng dân chủ tư sản sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

- Tháng 4-1917, V.I.Lênin về nước để trực tiếp lãnh đạo cách mạng Nga.

- Đêm 24-10-1917 theo lịch cũ nước Nga (tức đêm 6-11-1917), khởi nghĩa vũ trang nổ ra ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát.

- Ngày 25-10-1917 theo lịch cũ nước Nga (tức ngày 7-11-1917), các lực lượng khởi nghĩa đã làm chủ tình hình ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát, trừ Cung điện Mùa Đông và một vài nơi. Đến 2 giờ 10 phút, rạng sáng 26-10-1917, Cung điện Mùa Đông được giải phóng, các bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời bị bắt giữ. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tại Pê-tơ-rô-grát kết thúc thắng lợi.

- Ngày 25-10-1917 theo lịch cũ nước Nga (tức ngày 7-11-1917) đã được ghi vào lịch sử là ngày thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại.

2.2- Ý nghĩa lịch sử và thời đại

- Cách mạng Tháng Mười Nga là sự kiện vĩ đại nhất của thế kỷ XX, đánh dấu một mốc mới trong lịch sử phát triển của nhân loại. Nó đã xóa bỏ các giai cấp bóc lột, tư sản, địa chủ và chế độ người bóc lột người, đưa giai cấp vô sản bị áp bức, bóc lột nặng nề thành giai cấp đứng đầu và làm chủ xã hội; giải phóng nhân dân lao động, đưa người lao động từ thân phận nô lệ trở thành chủ nhân của đất nước.

- Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã dẫn tới sự ra đời nhà nước xã hội chủ nghĩa - nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trong lịch sử loài người và làm cho chủ nghĩa xã hội từ lý luận trở thành hiện thực trong đời sống chính trị thế giới. Nó báo hiệu quá trình cải tạo thế giới theo chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản đã bắt đầu.

- Cách mạng Tháng Mười Nga đã mở ra một bước ngoặt căn bản trong lịch sử loài người, từ thế giới tư bản chủ nghĩa sang thế giới xã hội chủ nghĩa, mở ra một

thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới.

- Cách mạng Tháng Mười Nga đánh đổ chủ nghĩa đế quốc ở ngay “chính quốc”, đồng thời đánh vào hậu phương của nó là các nước thuộc địa của Nga Hoàng, mở ra thời kỳ vùng dậy không gì ngăn cản được của các dân tộc bị áp bức, giành độc lập, tự do, làm lay chuyển hậu phương rộng lớn của chủ nghĩa đế quốc thế giới.

- Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã cổ vũ, lôi cuốn mạnh mẽ phong trào cách mạng giải phóng dân tộc của những nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ Latinh. Thắng lợi của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở một loạt nước, như: Ba Lan, Bun-ga-ri, Cộng hòa Dân chủ Đức, Hung-ga-ri, Tiệp Khắc, An-ba-ni, Mông Cổ, Triều Tiên, Cu Ba và Việt Nam đã tạo nên những tiền đề thực tế cho sự ra đời của một hệ thống xã hội mà trước đó chưa từng tồn tại trong lịch sử và chỉ một thời gian ngắn sau khi ra đời – hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa đã đóng vai trò chi phối với nhiều quá trình quan trọng của thế giới hiện đại.

- Cách mạng Tháng Mười Nga có ý nghĩa lịch sử và tính chất quốc tế vô cùng sâu rộng; không một cuộc cách mạng nào trong thời đại ngày nay lại không chịu ảnh hưởng sâu xa của Cách mạng Tháng Mười. Nó cho thấy: trong thời đại ngày nay, sự kết hợp tất yếu và tự nhiên giữa cuộc đấu tranh vì dân chủ và cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội, giữa dân chủ và chủ nghĩa xã hội chẳng những là mục tiêu mà còn là động lực mạnh mẽ thúc đẩy tiến bộ xã hội, đưa xã hội loài người tới tự do, công bằng, bình đẳng và văn minh.

2- Cách mạng Tháng Mười Nga với Cách mạng Việt Nam

2.1- Cách mạng Tháng Mười Nga đã chỉ ra con đường giải phóng dân tộc Việt Nam

Đầu thế kỷ XX, các phong trào yêu nước cách mạng Việt Nam đều bị thất bại vì không có đường lối cứu nước đúng đắn. Giữa lúc đó, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, sau gần 10 năm bôn ba tìm con đường cứu nước đã tiếp thu được ánh sáng của Cách mạng Tháng Mười.

Tháng 7-1920, khi đọc sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin, Nguyễn Ái Quốc sớm nắm bắt được cốt lõi trong tư tưởng của V.I.Lênin: vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại. Luận cương đã giải đáp cho Người về con đường giành độc lập dân tộc và tự do cho đồng bào Việt Nam mà Người đang kỳ công tìm kiếm. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc đi đến nhận thức rõ ràng về con đường giải phóng dân tộc của Việt Nam. Người khẳng định rằng, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường

nào khác con đường cách mạng vô sản. Đó là con đường gắn mục tiêu độc lập dân tộc với mục tiêu chủ nghĩa xã hội, gắn cách mạng Việt Nam với xu thế thời đại.

Ngay từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930), Đảng đã khẳng định đường lối giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, coi đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình cách mạng Việt Nam.

Dưới ánh sáng soi đường của Cách mạng Tháng Mười Nga, với đường lối đúng đắn, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách và giành được những thắng lợi vĩ đại: Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, đập tan ách thống trị của thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đưa dân tộc ta tiến vào kỷ nguyên độc lập, tự do; thắng lợi của các cuộc kháng chiến chống xâm lược mà đỉnh cao là chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954, Đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; thắng lợi trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc của Tổ quốc; làm tròn nghĩa vụ quốc tế cao cả; tiến hành công cuộc đổi mới đất nước đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử.

2.2- Cách mạng Tháng Mười Nga khởi đầu sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn và toàn diện của Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô đối với cách mạng Việt Nam

Cách mạng Tháng Mười Nga đã cổ vũ nhân dân Việt Nam đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam). Cũng từ đó, tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Liên Xô nảy nở, không ngừng được củng cố và phát triển.

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân Việt Nam đã nhận được sự giúp đỡ to lớn và hiệu quả của Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô, đó là một nhân tố quốc tế không thể thiếu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhân dân ta đã nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ nhiều mặt của Liên Xô, nhất là trong lĩnh vực củng cố quốc phòng - an ninh.

3- Chủ nghĩa xã hội hiện thực tạm thời lâm vào thoái trào, nguyên nhân và bài học.

Từ cuối những năm 80 của thế kỷ XX, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu bước vào thời kỳ khủng hoảng. Từ tháng 4-1989 trở đi, sự đổ vỡ diễn ra liên tiếp ở các nước Đông Âu. Chỉ trong vòng 2 năm, đến tháng 9-1991, chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và 6 nước Đông Âu đã bị sụp đổ hoàn toàn. Sự đổ vỡ cũng diễn ra ở Mông Cổ, An-ba-ni, Nam Tư. Sự sụp đổ này có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, để lại những bài học sâu sắc đối với cách mạng Việt Nam và thế giới.

3.1- Nguyên nhân

*** Nguyên nhân khách quan**

(1) Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, nhân dân Liên Xô đã lĩnh trách nhiệm đi tiên phong khai phá con đường mới, có tính đột phá trong việc xây dựng một chế độ xã hội mới chưa từng có trong lịch sử. Do vậy, những khiếm khuyết nảy sinh trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực là điều khó tránh khỏi.

(2) Những thập niên đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã có bước tiến vượt bậc, tạo nên nhiều kỳ tích trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, khoa học - kỹ thuật, ngoại giao... Động lực của sự phát triển mạnh mẽ ấy chính là bản chất ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, ở thời điểm nhất định xuất hiện sự trì trệ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, làm cho nhân dân lao động thiếu tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đã tạo thêm cơ hội cho các thế lực thù địch tiến công xóa bỏ chủ nghĩa xã hội.

*** Nguyên nhân chủ quan**

(1) Nguyên nhân sâu xa là từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô bắt đầu lâm vào tình trạng kinh tế - xã hội trì trệ, nhưng những khuyết tật của mô hình kinh tế - xã hội không được nhận thức đầy đủ và sửa chữa tích cực. Thành tựu của cách mạng khoa học - kỹ thuật chưa được khai thác tốt. Trình độ phát triển của lực lượng sản xuất ngày càng tụt hậu xa hơn so với các nền kinh tế tư bản. Tốc độ tăng trưởng kinh tế suy giảm liên tục. Trên thị trường, hàng hóa giá thành cao, giá trị sử dụng thấp làm tăng thêm tình trạng mất cân đối, khan hiếm hàng hóa. Đời sống của các tầng lớp nhân dân gặp nhiều khó khăn. Tình trạng quan liêu, vi phạm dân chủ và dân chủ hình thức đã làm suy giảm nhiệt tình sáng tạo của quần chúng và động lực phát triển của xã hội Xô-viết. Xu hướng dân tộc chủ nghĩa và ly khai xuất hiện. Các tầng lớp nhân dân giảm niềm tin vào Đảng, Nhà nước Liên Xô.

(2) Từ năm 1985, Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu bắt đầu tiến hành công cuộc cải tổ nhằm khắc phục tình trạng trì trệ trong sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước. Trong quá trình chỉ đạo công cuộc cải tổ, các nhà lãnh đạo Đảng, Nhà nước Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đã mắc nhiều sai lầm nghiêm trọng trong đường lối, chính sách cải tổ, đưa cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội đến bên bờ vực thẳm. Lợi dụng tình hình đó, các thế lực đế quốc và phản động quốc tế tăng cường phối hợp tấn công, làm thay đổi hoàn toàn chế độ chính trị - xã hội ở Đông Âu và Liên Xô.

3.2- Bài học

(1) Việc thay đổi chế độ chính trị - xã hội ở Đông Âu và Liên Xô đã để lại những bài học lịch sử có ý nghĩa cảnh tỉnh đối với Đảng Cộng sản, những người

cách mạng cũng như quần chúng nhân dân lao động thế giới. Trong Cách mạng Tháng Mười Nga, một bài học lớn của thành công là phát huy vai trò nhân tố chủ quan trên cơ sở nắm vững các điều kiện khách quan. Các nhân tố chủ quan ở đây là sự chuẩn bị chu đáo về tư tưởng, lý luận, tổ chức và chỉ đạo thực tiễn.

(2) Lực lượng cách mạng quyết định thắng lợi Cách mạng Tháng Mười Nga là công nhân, nông dân, binh lính. Liên minh chiến lược này bảo đảm cho chế độ xã hội chủ nghĩa tồn tại và phát triển. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô từ thập kỷ 70 về sau, nhất là trong cải tổ, ngày càng xa rời nguyên tắc liên minh công - nông. Khi có sự cố chính trị xảy ra, công nhân, nông dân, quân đội thờ ơ với Đảng Cộng sản, thậm chí còn xuống đường biểu tình, tham gia binh biến lật đổ chính quyền Xô-viết.

(3) “Giành chính quyền đã khó nhưng giữ chính quyền lại càng khó hơn”, “Cách mạng phải biết tự bảo vệ và có sức mạnh tự bảo vệ”; cơ sở tạo ra sức mạnh ấy là mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Bài học lớn từ sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội Xô-viết đã minh chứng quan điểm này của V.I.Lênin. Việc giành, giữ, bảo vệ chính quyền là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, một tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, một Nhà nước hết lòng phục vụ nhân dân.

(4) Việc thay đổi chế độ chính trị - xã hội ở Đông Âu và Liên Xô để lại bài học lớn về công tác tư tưởng. Những rối loạn xã hội được bắt đầu từ rối loạn thông tin và phân rã tư tưởng. Tự do báo chí, truyền thông, tự do đa nguyên ý kiến một cách vô nguyên tắc, không có sự quản lý của Nhà nước, không có định hướng tư tưởng chính trị của Đảng Cộng sản. Các cơ quan báo chí, truyền thông phân hóa và đảo chiều, tiến công phủ nhận thành tựu cách mạng và bôi nhọ lịch sử; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và vai trò quản lý Nhà nước Xô-viết; tiến công xóa bỏ nền tảng tư tưởng của chế độ là chủ nghĩa Mác-Lênin. Việc buông lỏng quản lý trận địa tư tưởng, văn hóa, thậm chí dung túng cho sự quá khích của các lực lượng cực đoan, đã dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm rối loạn xã hội.

(5) Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô trong công cuộc cải tổ đã mắc sai lầm nghiêm trọng khi chủ trương “phi chính trị hóa quân đội”. Sự mất phương hướng chính trị của các lực lượng vũ trang Xô-viết không chỉ góp phần quan trọng làm thay đổi chế độ chính trị - xã hội ở Liên Xô, mà còn đe dọa sự tồn vong của cả thế giới khi lực lượng này sở hữu kho vũ khí hạt nhân.

(6) Trong công cuộc cải tổ, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản đã bị buông lỏng, dẫn đến có nhiều nhượng bộ, thỏa hiệp vô nguyên tắc với các lực lượng chống chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cho chủ nghĩa đế quốc và phản động quốc tế câu kết với các lực lượng đối lập trong nước gây bạo loạn phản cách mạng, thực hiện thành công chiến lược “diễn biến hòa bình”.

4- Kế thừa những giá trị của Cách mạng Tháng Mười Nga, Việt Nam kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững đất nước.

4.1- Trong giai đoạn hiện nay, cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội diễn ra rất phức tạp. Chủ nghĩa xã hội đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Nhận thức sâu sắc những nguyên nhân và bài học sau các sự kiện chính trị xảy ra ở Liên Xô và các nước Đông Âu, Đảng ta đã kiên quyết khắc phục những sai lầm, thiếu sót trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đại hội VI của Đảng (1986) đã khởi xướng công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, trên nguyên tắc: Đổi mới trên nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, vì độc lập dân tộc, vì chủ nghĩa xã hội. Trong bất kỳ điều kiện, hoàn cảnh nào cũng không dao động, bi quan, đổi hướng, thay đổi mục tiêu, con đường đã chọn. Đó vừa là tư tưởng, vừa là sự lựa chọn cách thức, bước đi phù hợp với điều kiện cụ thể của nước ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng để từng bước hiện thực hóa con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn - con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

4.2- Đi theo con đường Cách mạng Tháng Mười Nga, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, hơn 90 năm qua sự nghiệp cách mạng Việt Nam đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.* Những thành tựu đó *tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.* Xã hội xã hội chủ nghĩa mà chúng ta xây dựng và hướng tới là một xã hội: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Để đạt tới mục tiêu cao cả đó, tất yếu phải trải qua nhiều chặng đường khó khăn, gian khổ với những bước đi, hình thức phù hợp. Trước mắt cần thực hiện có hiệu quả 6 nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh. Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Tập trung kiểm soát đại dịch Covid-19, tiêm chủng đại trà vắc-xin Covid-19 cho cộng đồng; phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển phù

hợp với nền kinh tế thị trường đầy đủ, hiện đại, hội nhập; phát triển đồng bộ và tạo ra sự liên kết giữa các khu vực, các vùng, các thành phần kinh tế, các loại hình sản xuất kinh doanh; có chính sách hỗ trợ hiệu quả doanh nghiệp trong nông nghiệp; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyên gia, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện chuyển đổi số quốc gia, phát triển kinh tế số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; hoàn thiện hệ thống pháp luật, nhất là pháp luật về bảo hộ sở hữu trí tuệ và giải quyết các tranh chấp dân sự, khắc phục những điểm nghẽn cản trở sự phát triển của đất nước.

- Giữ vững độc lập, tự chủ, tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số lực lượng tiến thẳng lên hiện đại, tạo tiền đề vững chắc phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển, đảo, vùng trời; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước.

- Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế; có chính sách cụ thể phát triển văn hoá đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và chỉ số hạnh phúc của con người Việt Nam.

- Hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm phát huy mạnh mẽ dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của nhân dân; đồng thời xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh; cải cách tư pháp, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội, trước hết là sự gương mẫu tuân theo pháp luật, thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, của cán bộ, đảng viên; tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý, hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KIÊN GIANG BIÊN SOẠN

Tháng 10/2021